

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày: 17- 11 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Ngọc Vân Tùng

Ông Lê Hoàng Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:

Ông Phan Hoàng Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh T, sinh ngày 16/9/1989, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi thường trú: Số 90/5, khóm 5, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V; nơi ở hiện tại: ấp Phú Nhiêu, xã Mỹ C, huyện Châu T, tỉnh Trà V; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Huỳnh Văn X, sinh năm 1954 và bà Châu T, sinh năm 1955; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 07/7/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Nguyễn Ngọc P, sinh năm 2002 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1978. Cùng nơi cư trú: ấp Cái Cỏ, xã Long V, huyện Duyên H, tỉnh Trà V (có mặt).

2/ Anh Trần Quân M, sinh năm 2003 (có mặt).

Nơi cư trú: Số 377, ấp Phú Thạnh, xã Phước T, huyện Châu T, tỉnh Bến T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Huỳnh Văn X, sinh năm 1954 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp Phú Nhiêu, xã Mỹ C, huyện Châu T, tỉnh Trà V.

2/ Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 2003 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp Đình Cũ, xã Long K, huyện Duyên H, tỉnh Trà V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 10/5/2023, bị cáo Huỳnh Thanh T sau khi uống rượu tại nhà đã lấy xe mô tô, hiệu Attila, màu đen, biển số 52T7-0548 của ông Huỳnh Văn X (cha ruột của bị cáo) để đi thăm người thân tại ấp Giồng Lức, xã Mỹ C, huyện Châu T, tỉnh Trà V nhưng vì say rượu, dẫn đến bị cáo không làm chủ được bản thân nên đã điều khiển xe đi ngược về hướng thành phố Trà V, tỉnh Trà V (kết quả đo nồng độ cồn của bị cáo sau khi gây tai nạn là 0,90 miligam/1 lít khí thở). Khi bị cáo điều khiển xe đến đoạn đường Nguyễn Chí T thuộc khóm 5, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà V thì bị mất kiểm soát, dẫn đến thiếu quan sát nên không nhìn thấy anh Nguyễn Ngọc Phú (sinh ngày 18/12/2002, thường trú tại ấp Cái Cỏ, xã Long Vĩnh, huyện Duyên H, tỉnh Trà V) và anh Trần Quân M (sinh ngày 25/8/2003, thường trú tại số 377, ấp Phú Thạnh, xã P Thạnh, huyện Châu T, tỉnh Bến T) đang đi bộ cùng chiều phía trước nên đã đụng vào bắp chân bên trái của anh M rồi tiếp tục đụng thẳng vào người của anh P. Hậu quả làm anh P và bị cáo đều bị thương, cả hai được đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà V để cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng nên anh P đã tử vong tại Bệnh viện, bị cáo thì bị chấn thương vùng đầu, điều trị đến ngày 19/5/2023 thì xuất viện. Riêng anh Trần Quân M chỉ bị thương nhẹ nên đã tự mua thuốc uống.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường vụ án như sau:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường được làm bằng bê tông nhựa rộng 09m, đường hai chiều, không có dây phân cách. Mặt đường được kẻ vạch sơn đứt đoạn màu vàng để phân hai chiều xe chạy riêng biệt nhưng không nằm giữa tim đường; phần đường bên phải theo hướng cống Tầm Phương đi về đường Nguyễn Đ rộng 3,5m và phần đường ngược lại rộng 5,5m. Tại khu vực xảy ra tai nạn, mặt đường trơn ướt, có nhiều vũng nước trên phần đường bên phải hướng cống Tầm Phương đi về đường Nguyễn Đ.

- Lấy mép đường nằm bên lề phải hướng cống Tầm Phương đi về đường Nguyễn Đ làm chuẩn.

- Lấy trụ điện số 24 nằm bên lề phải hướng cống Tầm P đi về đường Nguyễn Đ làm mốc.

- Số (1) là vị trí nạn nhân Nguyễn Ngọc P ngã trên mặt đường sau tai nạn, tư thế nằm sấp, đầu hướng về đường Nguyễn Đ, chân hướng về cống Tầm P. Đầu nạn nhân cách mép lề chuẩn 1,9m và cách tâm xe mô tô, biển số 52T7-0548 (vị trí số 3) là 1,5m.

- Số (2) là vị trí bị cáo Huỳnh Thanh T ngã trên mặt đường sau tai nạn, tư thế nằm sấp, đầu hướng sang lề trái, chân hướng về lề chuẩn. Đầu bị cáo cách mép lề chuẩn 1,8m và cách tâm xe mô tô, biển số 52T7-0548 là 7,5m.

- Số (3) là xe mô tô, biển số 52T7-0548 ngã trên mặt đường sau tai nạn; xe ngã về bên trái của xe, đầu xe hướng về đường Nguyễn Đ hơi chệch sang lề chuẩn, đuôi xe hướng về cống Tầm P hơi chệch sang lề trái. Hình chiếu tâm trục bánh trước vuông góc xuống mặt đường, cách mép lề chuẩn là 0,3m. Hình chiếu tâm trục bánh sau vuông góc xuống mặt đường, cách mép lề chuẩn là 01m. Tâm xe cách điểm mốc là 3,5m.

- Số (4) là vết cày của xe mô tô, biển số 52T7-0548 để lại trên mặt đường sau tai nạn; vết cày không liên tục, có chiều hướng từ cống Tầm P đi về hướng đường Nguyễn Đ. Vết cày có chiều dài 17m, điểm đầu vết cày cách mép lề chuẩn 2,5m, điểm cuối vết cày kết thúc tại vị trí xe mô tô, biển số 52T7-0548 ngã nằm trên mặt đường.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, dữ liệu Camera và các tài liệu chứng cứ đã thu thập, xác định nguyên nhân của vụ tai nạn như sau:

- Anh Nguyễn Ngọc P tham gia giao thông nhưng không đi sát vào mép đường theo quy định, vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ.

“Điều 32. Người đi bộ

1. Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường; trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường.”

- Bị cáo Huỳnh Thanh T điều khiển xe trong tình trạng say rượu, dẫn đến bản thân bị mất kiểm soát, thiếu quan sát là nguyên nhân chính dẫn đến hành vi phạm tội. Bên cạnh đó, ngày 19/12/2022, bị cáo Huỳnh Thanh T đã bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Trà V tước giấy phép lái xe trong thời hạn 23 tháng, kể từ ngày 19/12/2022 đến hết ngày 19/11/2024, do đó tính đến ngày xảy ra tai nạn thì bị cáo Huỳnh Thanh T điều khiển xe trong thời gian bị tước giấy phép lái xe vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại rượu, bia); khoản 9 và khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.”

Tại Kết luận giám định số: 391/KL-KTHS ngày 16/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà V kết luận: xe mô tô biển số 52T7-0548 có va chạm với nạn nhân Nguyễn Ngọc P, sinh ngày 18/12/2002, thường trú tại ấp Cái Cỏ, xã Long Vĩnh, huyện Duyên H, tỉnh Trà V. Bộ phận cụm đầu xe phía trước (mỏ chắn bùn, kính đèn chiếu sáng, ốp bảo vệ đèn tín hiệu bên phải và tay lái bên phải) của xe mô tô, biển số 52T7-0548 va chạm đầu tiên với nạn nhân. Vị trí va chạm đầu tiên chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải hướng từ thị trấn Châu T đến thành phố Trà V.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 208/2023/KLTTCT-TTPY ngày 26/6/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Huỳnh Thanh T tại thời điểm giám định là: 51% (năm mươi một phần trăm) áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Kết luận giám định tử thi số 322/KLGĐTT-KTHS ngày 12/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân dẫn đến anh Nguyễn Ngọc P tử vong là do đa chấn thương vùng bụng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:
Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo có Chú ruột là người có công với Cách Mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba; bị hại cũng có lỗi trong vụ tai nạn; bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Đối với ông Huỳnh Văn X (là chủ xe mô tô, hiệu Attila, biển số 52T7-0548, cha ruột của bị cáo), lúc bị cáo T lấy xe đi áp Giồng Lức, xã Mỹ Chánh, huyện Châu T, tỉnh Trà V thì ông X hoàn toàn không hay biết nên không xem xét xử lý.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà V đã tiến hành tạm giữ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Attila, màu đen, biển số 52T7-0548, số máy VMM9BE-D026859, số khung RLGH123GD7D026859.

- Về phần dân sự:

Bà Nguyễn Thị Ngọc H (sinh ngày 22/4/1978, ngụ ấp Cái Cỏ, xã Long Vĩnh, huyện Duyên H, tỉnh Trà V, là mẹ ruột của bị hại Nguyễn Ngọc P) yêu cầu bị cáo Huỳnh Thanh T bồi thường trách nhiệm dân sự (chi phí điều trị, làm đám tang) với số tiền 131.073.480 đồng (một trăm ba mươi một triệu không trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi đồng). Ngoài ra, bà H và chị Lê Thị Ngọc T (sinh ngày 01/01/2003, ngụ ấp Cái Cỏ, xã Long V, huyện Duyên H, tỉnh Trà V, là vợ của bị hại Nguyễn Ngọc P) yêu cầu bị cáo Huỳnh Thanh T bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Thanh T cùng gia đình đã hỗ trợ, bồi thường trước cho bà Nguyễn Thị Ngọc H số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). Còn lại 51.073.480 đồng (năm mươi một triệu không trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi đồng), bị cáo không có khả năng bồi thường đủ một lần mà xin được bồi thường nhiều lần cho đến khi đủ số tiền nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 49/CT-VKS-HS ngày 24/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Huỳnh Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vì đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a,b khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T từ 03 năm đến 04 năm tù. Đồng thời buộc bị cáo bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ngọc H (đại diện gia đình bị hại) tổng số tiền 341.073.480 đồng nhưng được trừ đi số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) mà gia đình bị hại đã nhận trước đó, đề nghị xử lý tang vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đen, biển số 52T7-0548, số máy VMM9BE-D026859, số khung RLGH123GD026859 cho ông Huỳnh Văn Xuân và buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc H yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 341.073.480 đồng. Trong đó (tiền điều trị, mai táng phí, tổn thất tinh thần) và tiền mất thu nhập, bị cáo đồng ý theo yêu cầu của đại diện gia đình bị hại. Riêng bị hại anh Trần Quân M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Ngọc T không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Riêng ông Huỳnh Văn X yêu cầu được nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đen, biển số 52T7-0548.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Thanh T đã khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 10/5/2023 sau khi uống rượu bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Attila biển số 52T7-0548 hướng từ huyện Châu T, tỉnh Trà V đến đoạn đường Nguyễn Chí T thuộc khóm 5, phường 9, thành phố Trà V do say rượu nên mất kiểm soát dẫn đến gây tai nạn làm anh Nguyễn Ngọc P tử vong do đa chấn thương vùng bụng, riêng anh Trần Quân M bị thương tích nhẹ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Thanh T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ khi hoạt động trên các tuyến đường giao thông. Do đó, pháp luật về giao thông quy định. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông không được sử dụng rượu bia, phải quan sát phía trước. Do xem thường các quy định của pháp luật, bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng say rượu, dẫn đến bản thân bị mất kiểm soát, thiếu quan sát dẫn đến gây tai nạn làm anh Nguyễn Ngọc P tử vong và anh Trần Quân M bị thương nhẹ. Mặt khác, bản thân bị cáo đã bị Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Trà V tước giấy phép lái xe kể từ ngày 19/12/2022 đến ngày 19/11/2024. Do đó, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp không có giấy phép lái xe theo quy định. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an toàn nơi công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo chưa tiền án, tiền sự; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình khắc phục cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng); bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo có ông chú ruột là ông Huỳnh Văn H được Nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng ba. Mặt khác, bị hại cũng có lỗi. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc H yêu cầu bị cáo bồi thường 341.073.480 đồng (ba trăm bốn mươi một triệu không trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi đồng). Trong đó (tiền điều trị và mai táng phí 131.073.480 đồng (một trăm ba mươi một triệu, không trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi đồng) tiền tổn thất tinh thần 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng) tiền mất thu nhập 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) bị cáo chấp nhận theo yêu cầu của gia đình bị hại. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Ngọc T không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đen, biển số 52T7-0548 của ông Huỳnh Văn X đứng tên sở hữu, bị cáo sử dụng xe mô tô trên gây tai nạn ông X không biết. Nghĩ nên trả lại cho ông X theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện gia đình bị hại; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ: Điểm a,b khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 586, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Huỳnh Thanh T bồi thường cho đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc H 341.073.480 đồng (ba trăm bốn mươi một triệu không trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi đồng). Trong đó (tiền điều trị và mai táng phí 131.073.480 đồng (một trăm ba mươi một triệu không trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi đồng), tiền tổn thất tinh thần 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng); tiền mất thu nhập 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)) nhưng được trừ đi số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) mà gia đình bị hại đã nhận trước đó, số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường 261.073.480 đồng (hai trăm sáu mươi một triệu không trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền còn phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông chị Lê Thị Ngọc T không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đen, biển số 52T7-0548, số máy VMM9BE-D026859, số khung RLGH123GD026859 cho ông Huỳnh Văn X.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Huỳnh Thanh T nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 13.050.000 đồng (mười ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo; đại diện gia đình bị hại; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ